

Vinh Thanh, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm: 1983, địa chỉ: Xóm B, thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1976, địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thúy K và bà Huỳnh Thị M cùng thống nhất xác nhận: Theo Giấy nợ đề ngày 16/12/2022, bà M có nợ bà K số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), nhưng sau ngày 16/12/2022 bà M đã trả cho bà K 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), nên bà M hiện còn nợ bà K số tiền 285.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Nay, bà K và bà M cùng tự nguyện thỏa thuận thống nhất tạo điều kiện để bà M được trả nợ cho bà K với cách thức: Liên tục kể từ tháng 9 năm 2024 trở đi: Vào ngày 28 hàng tháng, mỗi tháng bà M chuyển khoản trả cho bà K số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho đến khi trả hết số nợ 285.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng) này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bà **K** và bà **M** thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu gì khác.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Bà **Nguyễn Thị Thúy K** được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) mà bà **K** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005038 ngày 19/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;

+ Bà **Huỳnh Thị M** chịu 7.125.000 đồng (Bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P.KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- CCTHADS huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mai Đào